

Số: 278 /KH-BVSTBPN&BDG

An Giang, ngày 18 tháng 02 năm 2019

TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN GIANG

## KẾ HOẠCH

**ĐẾN** Số:.....188.....  
Ngày: 21/02/2019  
Chuyên: B.C.H., Tr. về công tác nữ  
Lưu Hồ Sơ: P.H.AT  
Hoạt động Vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới năm 2019

Căn cứ Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh An Giang về Kế hoạch Hành động Bình đẳng giới tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020; Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ và Bình đẳng giới tỉnh ban hành kế hoạch hoạt động Vì sự tiến bộ của phụ nữ (VSTBPN) và thực hiện bình đẳng giới (BDG) năm 2019 như sau:

### I. Mục tiêu chung

Phấn đấu nâng cao kiến thức và vị thế của phụ nữ trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Tạo sự chuyển biến về nhận thức bất BDG, thu hẹp khoảng cách giữa nam và nữ trong các lĩnh vực theo chương trình mục tiêu quốc gia VSTBPN, phát huy vai trò, vị trí của phụ nữ trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

### II. Các mục tiêu cụ thể

**Mục tiêu 1: Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo, từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị.**

#### 1. Chỉ tiêu:

- Chỉ tiêu 1.1: Số cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận và đoàn thể, tổ chức chính trị-xã hội các cấp có tỷ lệ cán bộ nữ tham gia trong ban lãnh đạo cơ quan đạt từ 40%.

- Chỉ tiêu 1.2: Số cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận và đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội (có tỷ lệ nữ từ 30% trở lên) có lãnh đạo chủ chốt là nữ đạt từ 70%.

#### 2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

- Chú trọng công tác đào tạo nâng cao trình độ đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh đáp ứng yêu cầu bổ nhiệm cán bộ nữ theo quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý nữ trong lĩnh vực chính trị đạt chỉ tiêu trong năm 2019.

- Sở Nội vụ tổ chức triển khai đề án “Thực hiện biện pháp bảo đảm BDG đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2020;

- Thực hiện lồng ghép giới trong chính sách phát triển nguồn nhân lực, trong công tác tổ chức cán bộ cơ cấu hợp lý công chức nữ tham gia lãnh đạo quản lý ở một số ngành đặc thù. Thực hiện các biện pháp nâng cao nhận thức về BDG và tăng cường trang bị nhận thức về giới, lồng ghép giới cho đội ngũ lãnh đạo các ngành, các cấp.

- Nâng cao trách nhiệm của Ban VSTBPN các cấp trong phối hợp công tác cán bộ nữ. Tăng cường vai trò lãnh đạo cấp ủy Đảng các cấp đối với công tác cán bộ nữ, cụ thể là việc chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 37-CT/TW về công tác cán bộ nữ; Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác BDG;

- Hướng dẫn kỹ năng tham vấn cho cán bộ thực hiện mô hình địa chỉ tin cậy, nhà tạm lánh.

- Hội thảo giải pháp thực hiện tăng tỷ lệ nữ tham gia lĩnh vực chính trị.

- Tổ chức họp mặt, biểu dương cán bộ nữ ngành lao động, thương binh và xã hội nhân ngày 20/10/2019.

## **Mục tiêu 2: Thực hiện các quyền bình đẳng của phụ nữ trong lĩnh vực lao động - việc làm.**

### **1. Chỉ tiêu**

- Chỉ tiêu 2.1: Hằng năm, trong tổng số người được tạo việc làm mới, bảo đảm ít nhất 41% cho mỗi giới (nam và nữ).

- Chỉ tiêu 2.2: Tỷ lệ lao động nữ được đào tạo nghề và chuyên môn kỹ thuật đạt từ 41,5% trong tổng số lao động được đào tạo nghề trong năm.

- Chỉ tiêu 2.3: Tỷ lệ nữ ở vùng nông thôn nghèo, vùng dân tộc thiểu số có nhu cầu được vay vốn ưu đãi từ các chương trình việc làm, giảm nghèo và các nguồn tín dụng chính thức đạt 100%.

### **2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện**

- Lồng ghép bình đẳng giới trong việc xây dựng kế hoạch dạy nghề và giải quyết việc làm và hướng dẫn cấp huyện thực hiện tốt nội dung này.

- Thúc đẩy, giám sát việc thực hiện chính sách đối với lao động nữ (nhất là doanh nghiệp ngoài Nhà nước), tạo cơ hội cho hộ nghèo có chủ hộ là phụ nữ được tiếp cận nguồn vốn vay từ các chương trình, đề án, dự án giảm nghèo, an sinh xã hội. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra lao động và xử lý theo quy định của pháp luật đối với các hành vi xâm phạm nhân phẩm, quyền lợi của lao động nữ.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể liên quan tổ chức các mô hình lao động nữ trong sản xuất nông nghiệp phù hợp cho lao động nữ vào những lúc nông nhàn, hỗ trợ đào tạo nghề nông thôn, nhằm khắc phục tình trạng thiếu việc làm của phụ nữ nông thôn, đặc biệt quan tâm đến vùng dân tộc, vùng có nguy cơ chịu ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu.

- Phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh tổ chức nâng cao năng lực cho các chủ doanh nghiệp có nhiều lao động nữ về kiến thức pháp luật BDG và kỹ năng sống cho phụ nữ tại nông thôn, đặc biệt kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Tiếp tục nhân rộng mô hình “Hỗ trợ một lần cho phụ nữ khởi sự doanh nghiệp tuyên truyền để quảng bá và tiêu thụ sản phẩm” cho doanh nghiệp vừa và nhỏ trong năm 2019.

- Rà soát, nắm bắt cung cầu, các vấn đề liên quan đến quan hệ lao động và tiền lương đối với người lao động. Tăng cường tổ chức các lớp dạy nghề, tạo việc làm cho lao động nữ, đặc biệt lao động nữ vùng nông thôn, vùng dân tộc, vùng sâu, vùng xa.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan phụ nữ tại các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị trên địa bàn, đặc biệt những nơi sử dụng nhiều lao động nữ.

**Mục tiêu 3: Thực hiện quyền bình đẳng giới trong giáo dục và đào tạo, tạo điều kiện để phụ nữ được nâng cao trình độ về mọi mặt.**

### 1. Chỉ tiêu

- Chỉ tiêu 3.1: Tỷ lệ biết chữ của nam và nữ trong độ tuổi từ 15 đến 40 ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn đạt 90%.

- Chỉ tiêu 3.2: Tỷ lệ nữ thạc sỹ, tiến sỹ đạt 31% trong tổng số người được đào tạo sau đại học.

- Chỉ tiêu 3.3: Tăng tỷ lệ nữ cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý hành chính chính trị, tin học, ngoại ngữ trên 45%.

### 2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

- Phối hợp với các, ban, ngành đoàn thể tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh xây dựng các chính sách hỗ trợ tạo mọi điều kiện thuận lợi để phụ nữ có cơ hội tiếp cận các chương trình cao đẳng nghề, đại học và sau đại học trong và ngoài nước.

- Xây dựng chương trình, chính sách khuyến khích, vận động phụ nữ tham gia học tập nâng cao trình độ tăng tỷ lệ nữ ở các cấp học, đặc biệt cao đẳng, đại học và sau đại học. Ban hành chính sách bồi dưỡng nhân tài, đặc biệt nhân tài nữ, trẻ tuổi. Chủ động giới thiệu quy hoạch cán bộ nữ, giáo viên xuất sắc tham gia lãnh đạo chính quyền, đoàn thể ở địa phương, quan tâm đến nữ nhà giáo đang công tác ở vùng sâu, vùng khó khăn.

- Xây dựng kế hoạch giảng dạy công tác BDG ngoại khóa, hoặc giảng dạy chuyên đề trong chương trình giáo dục phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học, cơ sở đào tạo nghề, chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị.

- Thực hiện BDG trong công tác quản lý giáo dục. Tiến hành xây dựng và quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ quản lý nữ. Có giải pháp tích cực dài hạn trong quy hoạch, đào tạo và việc bổ nhiệm cán bộ nữ vào bộ máy lãnh đạo giáo dục ở các cấp.

- Huy động sự tham gia của các ngành, các cấp thực hiện có hiệu quả các giải pháp hạn chế tình trạng học sinh bỏ học, đặc biệt là học sinh gái. Ưu tiên thực hiện hỗ trợ học bổng, trợ cấp khó khăn cho đối tượng học sinh gái.

- Tổ chức rà soát trình độ đào tạo của cán bộ nữ trong doanh nghiệp nhà nước để xây dựng kế hoạch đào tạo dài hạn, ngắn hạn và phân đấu trong đó số nữ được đào tạo có 31% nữ có trình độ sau đại học.

- Tập trung thực hiện các hoạt động truyền thông thúc đẩy BDG trong lĩnh vực giáo dục.

- Quan tâm triển khai các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động BDG trong trường học.

#### **Mục tiêu 4: Thực hiện các quyền bình đẳng của phụ nữ trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe.**

##### **1. Chỉ tiêu**

- Chỉ tiêu 4.1: Tỷ số giới tính khi sinh không vượt quá 105 trẻ sơ sinh trai/100 trẻ sơ sinh gái.

- Chỉ tiêu 4.2: Giảm tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản xuống 15/100.000 trẻ sinh sống.

- Chỉ tiêu 4.3: Tăng tỷ lệ phụ nữ mang thai được tiếp cận dịch vụ chăm sóc và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con lên trên 65%.

- Chỉ tiêu 4.4: Giảm tỷ số phá thai xuống 20/100 trẻ sinh sống vào.

- Chỉ tiêu 4.5: 90% phụ nữ vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc, vùng có nguy cơ thiên tai bất ngờ được tiếp cận dịch vụ chăm sóc y tế.

##### **2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện**

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức trong giới nữ, đặc biệt là đội ngũ cán bộ ngành y tế quan tâm chăm sóc sức khỏe phụ nữ và thực hiện kế hoạch hoá gia đình; lồng ghép giới trong đào tạo, bổ nhiệm cán bộ, bố trí mạng lưới y sĩ, bác sĩ đến địa bàn cơ sở.

- Cung cấp các dịch vụ tư vấn giới tính, tuyên truyền, tư vấn nâng cao nhận thức phòng ngừa lây nhiễm HIV/AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục, tư vấn tình dục an toàn cho lứa tuổi vị thành niên.

- Nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống y tế địa phương đảm bảo chăm sóc sức khỏe phụ nữ, trẻ em. Tăng cường hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu, vệ sinh phòng dịch, y tế dự phòng, ưu tiên chăm sóc sức khỏe phụ nữ tuyến cơ sở.

- Tăng cường công tác tuyên truyền hướng dẫn người dân tại các vùng ngập lũ, thiên tai, vùng sâu, vùng xa, vùng núi các kiến thức và biện pháp phòng, tránh bệnh, đặc biệt là kiến thức phòng bệnh đối với phụ nữ và trẻ em.

- Tăng cường các trang thiết bị, dụng cụ y tế hiện đại cho tuyến cơ sở để có điều kiện phục vụ sức khỏe phụ nữ.

- Tập huấn các kỹ năng chăm sóc sức khỏe thông thường cho phụ nữ vùng sâu, vùng xa, vùng có nguy cơ gặp thiên tai,...

#### **Mục tiêu 5: Bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa và thông tin.**

##### **1. Chỉ tiêu**

- Chỉ tiêu 5.1: 100% sản phẩm văn hóa, thông tin không mang định kiến giới; tăng thời lượng phát sóng các chương trình, chuyên mục và số lượng các sản phẩm tuyên truyền, giáo dục về BDG.

- Chỉ tiêu 5.2: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và 100% đài truyền thanh ở địa phương có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về BDG.

## 2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

- Phối hợp với các ngành liên quan duy trì thời lượng phát sóng chương trình, tăng lượng tin bài, phóng sự, phóng sự ảnh theo chủ đề, chủ điểm trên báo, cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ việc xuất bản, in, phát hành gắn với các quy định pháp luật về BDG. Xóa bỏ các thông điệp và hình ảnh mang định kiến giới trong các sản phẩm văn hóa, thông tin. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra các hoạt động và sản phẩm văn hóa, thông tin từ góc độ giới.

- Phối hợp với các ngành liên quan xây dựng nội dung tăng cường công tác tuyên truyền về BDG trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã. Khuyến khích xây dựng và lắp đặt pano, áp phích, tranh cổ động, băngrol,... Nội dung chú trọng việc tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, đẩy lùi tư tưởng định kiến giới là nguyên nhân làm gia tăng chênh lệch tỷ số giới tính khi sinh, chú trọng tuyên truyền nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng bạo lực trên cơ sở giới; trong đó có vấn đề xâm hại tình dục đối với phụ nữ và trẻ em.

- Tập trung thực hiện các hoạt động truyền thông thúc đẩy BDG trong các lĩnh vực, trong đó ưu tiên lĩnh vực chính trị nhằm hướng dẫn tới Đại hội Đảng các cấp, bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2025.

- Phối hợp tuyên truyền, triển khai Tháng hành động về BDG và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới từ 15/11-15/12 (Tháng hành động).

**Mục tiêu 6: Bảo đảm bình đẳng giới trong đời sống gia đình, từng bước xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới.**

### 1. Chỉ tiêu

- Chỉ tiêu 6.1: 50% số nạn nhân của bạo lực gia đình được phát hiện, được tư vấn về pháp lý và sức khỏe, được hỗ trợ và chăm sóc tại các cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình; 85% số người gây bạo lực gia đình được phát hiện, chấn chỉnh và giáo dục tại cộng đồng.

- Chỉ tiêu 6.2: 100% số nạn nhân bị buôn bán trở về được phát hiện, được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.

### 2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

- Tiếp tục phối hợp tổ chức nhân rộng các mô hình địa chỉ tin cậy - nhà tạm lánh tại cộng đồng ở các xã xây dựng Nông thôn mới năm 2019.

- Phối hợp với các ngành liên quan triển khai Tháng hành động về BDG và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới từ 15/11-15/12 (Tháng hành động).

- Đẩy mạnh việc xây dựng gia đình văn hóa, trong đó nhấn mạnh tiêu chí BDG trong gia đình.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh chú trọng xây dựng mô hình các câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, bình đẳng và không có bạo lực; các địa chỉ tin cậy; kết nối đường dây nóng Trung tâm Công tác Xã hội, bảo vệ trẻ em tỉnh thực hiện nhiệm vụ BDG, mua bán phụ nữ và phòng chống bạo lực gia đình; phát triển các mô hình câu lạc bộ thu hút sự tham gia tích cực của nam giới vào các hoạt động này.

- Xây dựng nhân rộng và thực hiện thí điểm mô hình tư vấn, hỗ trợ phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; các mô hình phòng chống buôn bán người; Mô hình “Xây dựng sửa đổi quy ước, hương ước đảm bảo nguyên tắc BDG”; nhân rộng các mô hình thành công.

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Liên đoàn lao động, ... duy trì, nhân rộng các mô hình thúc đẩy BDG, hỗ trợ phụ nữ phát triển và tổ chức các hoạt động tuyên truyền về công tác BDG (đặc biệt chú trọng các vùng dân tộc, vùng sâu, vùng xa).

- Phối hợp với Tỉnh Đoàn tổ chức cung cấp kỹ năng, kiến thức về tiền hôn nhân cho đoàn viên thanh niên. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền kiến thức tiền hôn nhân gia đình cho đoàn viên. Tổ chức các hình thức tuyên truyền BDG trên mạng xã hội.

- Phối hợp với Liên đoàn lao động tỉnh tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cung cấp kiến thức BDG cho công đoàn viên, chủ doanh nghiệp và người lao động trên địa bàn tỉnh.

## **Mục tiêu 7: Tăng cường năng lực hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.**

### **1. Chỉ tiêu**

- Chỉ tiêu 7.1: 50% dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được xác định có nội dung liên quan đến BDG hoặc có vấn đề bất bình đẳng giới, phân biệt đối xử về giới được giám sát thông qua cơ quan quản lý nhà nước về BDG.

- Chỉ tiêu 7.2: 70% thành viên các ban soạn thảo, tổ biên tập xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (được xác định có nội dung liên quan đến bình đẳng giới hoặc có vấn đề bất BDG, phân biệt đối xử về giới) được tập huấn kiến thức về giới, phân tích giới và lồng ghép giới.

- Chỉ tiêu 7.3: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội cấp huyện được bố trí đủ cán bộ làm công tác BDG; hình thành đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên tham gia công tác BDG và vì VSTBPN.

- Chỉ tiêu 7.4: Duy trì 100% cán bộ, công chức, viên chức làm công tác BDG và vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các cấp, các ngành được tập huấn nghiệp vụ ít nhất một lần.

### **2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện**

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ liên quan đến công tác BDG cho cán bộ thực hiện nhiệm vụ về BDG cấp xã và cấp huyện.

- Tổ chức khảo sát, giám sát việc triển khai phòng, chống bạo lực gia đình theo kế hoạch tại các huyện.

- Tham mưu UBND tỉnh và UBND các huyện, thị, thành phố bảo đảm bố trí đủ cán bộ và ngân sách hàng năm cho hoạt động VSTBPN và BĐG cho các cơ quan, ban ngành, đoàn thể các cấp.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện BĐG và VSTBPN tại các ban, ngành, đoàn thể và các doanh nghiệp có lao động nữ.

- Tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao kỹ năng về lồng ghép vấn đề BĐG trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ làm công tác pháp chế và xây dựng hoạch định chính sách, pháp luật.

- Tập huấn kiến thức về giới, BĐG cho đội ngũ cán bộ thanh tra, tư pháp, phòng viên, thành viên Ban VSTBPN cấp tỉnh, cấp huyện, cán bộ kiêm nhiệm công tác BĐG cấp xã.

- Thực hiện lồng ghép vấn đề BĐG trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và trong xây dựng, thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Kiện toàn và củng cố Ban VSTBPN các cấp và cán bộ làm công tác bình đẳng giới ở các cấp đủ số lượng và bảo đảm chất lượng công tác BĐG; hình thành đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên tham gia công tác BĐG và VSTBPN.

- Phối hợp các ngành liên quan tiếp tục triển khai Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy chế thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang có liên quan lồng ghép BĐG; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 16/9/2014 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Thông tư số 17/2014/TT-BTP của Bộ Tư pháp quy định về lồng ghép vấn đề BĐG trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Triển khai Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 17/01/2014 của UBND tỉnh An Giang về Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 20/11/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác BĐG.

- Tổ chức cho các thành viên Ban VSTBPN và cán bộ ngành Lao động - Thương binh và Xã hội giao lưu học hỏi kinh nghiệm một số tỉnh, thành phố có mô hình hoạt động hiệu quả để vận dụng tại địa phương.

- Phối hợp với Liên đoàn lao động tỉnh tổ chức nói chuyện chuyên đề về “Vai trò ý của bữa cơm gia đình và sự BĐG để xây dựng hạnh phúc gia đình” cho công nhân lao động.

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức cung cấp kiến thức BĐG trong giới chức sắc tôn giáo.

- Phối hợp với Trường Đại học An Giang tiếp tục tổ chức các hoạt động: tập huấn kiến thức BĐG cho 1.000 sinh viên; tổ chức các hình thức tuyên truyền BĐG tại cộng đồng; tháng sinh hoạt hè và mùa hè tình nguyện của sinh viên;

duy trì thí điểm 01 mô hình câu lạc bộ về BĐG cho sinh viên tại trường tham gia sinh hoạt.

- Phối hợp với Trường Chính trị Tôn Đức Thắng lồng ghép triển khai pháp Luật BĐG cho cán bộ tham gia học tập tại trường.

- Tổ chức khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, đơn vị có thành tích xuất sắc trong công tác BĐG và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới.

### **III. Các hoạt động triển khai Dự án Hỗ trợ thực hiện các mục tiêu về bình đẳng giới thuộc Chương trình mục tiêu Phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016-2020**

- Triển khai các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về BĐG:

+ Tiếp tục tổ chức các hoạt động tuyên truyền BĐG tại cộng đồng: Dự kiến 30 cuộc.

+ In ấn các tờ rơi, tờ bướm, áp phích phục vụ truyền thông và trong Tháng hành động vì BĐG và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2019.

+ Nhân bản các đĩa CD câu chuyện truyền thanh về BĐG phục vụ tuyên truyền trên đài phát thanh cấp huyện.

- Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào vị trí quản lý, lãnh đạo và cơ quan dân cử:

+ Triển khai các hoạt động nâng cao kỹ năng quản lý lãnh đạo và kỹ năng tham gia ứng cử vào cơ quan dân cử.

+ Tổ chức các Hội thảo đóng góp những giải pháp thúc đẩy BĐG trong lĩnh vực chính trị.

- Hướng dẫn kỹ năng tham vấn cho cán bộ thực hiện mô hình địa chỉ tin cậy, nhà tạm lánh.

- Tập huấn nghiệp vụ thực hiện các mô hình về BĐG cho cán bộ thực hiện công tác BĐG tại địa phương, Ban VSTBPN,...

## **IV. Phân công trách nhiệm**

### **1. Nhiệm vụ chung**

- Các sở, ban, ngành chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện tại đơn vị và có kế hoạch triển khai hướng dẫn cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến ngành mình phụ trách.

- Định kỳ báo cáo công tác BĐG và VSTBPN cho UBND tỉnh. Báo cáo cần đi sâu vào việc tổ chức triển khai thực hiện, đánh giá kết quả qua số liệu tổng hợp toàn tỉnh. Đối với các cơ quan, đơn vị được phân công thực hiện từng mục tiêu trong kế hoạch, có trách nhiệm báo cáo riêng hoạt động từng mục tiêu được phân công. Thời gian báo cáo 06 tháng vào ngày 15/6 và báo cáo năm vào ngày 15/11 của năm.



## **2. Nhiệm vụ cụ thể**

### **2.1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan và UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện mục tiêu của Kế hoạch. Đồng thời làm đầu mối phối hợp với các cơ quan, ban, ngành và UBND các huyện, thị, thành phố trong việc tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu BĐG; hướng dẫn chuyên môn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện kế hoạch, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện của các ngành, các cấp và chịu trách nhiệm báo cáo với UBND tỉnh.

### **2.2. Sở Nội vụ**

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, triển khai và báo cáo kết quả thực hiện mục tiêu 1 của Kế hoạch; tham mưu UBND tỉnh ban hành hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy định về quy hoạch, đào tạo, tạo nguồn cán bộ nữ tham gia cấp ủy, đại biểu HĐND nhiệm kỳ tiếp theo; tỷ lệ nữ bổ nhiệm các chức danh trong các cơ quan Nhà nước; rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định về tuổi bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng nữ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện việc lồng ghép kiến thức về giới và BĐG trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

### **2.3. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Khoa học và Công nghệ, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Trường Chính trị Tôn Đức Thắng, Trường Đại học An Giang và Hội Khuyến học tỉnh xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện mục tiêu 3 của Kế hoạch.

### **2.4. Sở Y tế**

Chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình An Giang, Báo An Giang xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện mục tiêu 4 của Kế hoạch.

### **2.5 Sở Văn hóa và Truyền thông**

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du Lịch và các ngành liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện mục tiêu 5 của Kế hoạch. Hướng dẫn nội dung thông tin, chỉ đạo các cơ quan báo chí và truyền thông trong tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật về phụ nữ, công tác phụ nữ và BĐG, VSTBPN; việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, Chỉ thị số 21-CT/TW; biểu dương, nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo...

### **2.6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, các ngành liên quan và UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện mục tiêu 06 của Kế hoạch. Xây

dụng và triển khai các hoạt động can thiệp phòng, chống bạo lực gia đình, tổ chức các hoạt động giáo dục đời sống gia đình tại Trung tâm Học tập cộng đồng kết hợp với các thiết chế văn hóa; lồng ghép các nội dung về BĐG và VSTBPN vào sinh hoạt văn hóa ấp, tổ dân phố hướng tới mục tiêu xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và bền vững.

## **2.7. Sở Tư pháp**

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các ngành liên quan xây dựng kế hoạch, cơ chế giám sát lồng ghép BĐG, tổ chức tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ BĐG, tiến hành trợ giúp pháp lý cho nạn nhân của bạo lực trên cơ sở giới, xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện mục tiêu 7 của Kế hoạch. Rà soát, kiểm tra việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiến pháp, Công ước, Luật Hôn nhân và gia đình và Luật BĐG. Tiếp tục phối hợp với các ngành liên quan thực hiện việc đề xuất sửa đổi đối với các quy định hương ước, quy ước không phù hợp, phân biệt đối xử với phụ nữ; triển khai hiệu quả công tác phổ biến pháp luật, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022. Tiếp tục trợ giúp pháp lý đối với phụ nữ là nạn nhân của việc phân biệt đối xử và bạo lực gia đình. Đánh giá việc thực hiện các biện pháp hòa giải cơ sở trong việc xử lý các vụ bạo lực gia đình đối với phụ nữ.

## **2.8. Sở Tài chính**

Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách và các quy định hiện hành của Nhà nước, Sở Tài chính xem xét, tham mưu UBND tỉnh kinh phí hoạt động Ban VSTBPN và BĐG theo kế hoạch được duyệt; hướng dẫn cơ quan tài chính huyện, thị xã, thành phố bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch VSTBPN và BĐG theo quy định phân cấp của ngân sách của Luật Ngân sách Nhà nước.

## **2.9. Công an tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan xây dựng, triển khai và báo cáo thực hiện công tác VSTBPN, BĐG năm 2019 và các hoạt động phòng, chống tội phạm buôn bán người. Chỉ đạo lực lượng chức năng, Công an các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc phát hiện sớm, can thiệp và xử lý kịp thời các vụ bạo lực trên cơ sở giới, bạo lực trẻ em, môi giới hôn nhân bất hợp pháp, bắt cóc, buôn bán xâm hại phụ nữ và trẻ em gái.

## **2.10. Ban Dân tộc tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, các ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động thực hiện chính sách, pháp luật về BĐG cho đồng bào dân tộc thiểu số; vận động đồng bào dân tộc thiểu số phát huy các phong tục, tập quán và truyền thống tốt đẹp của dân tộc phù hợp với mục tiêu BĐG.

## **2.11. Đài Phát thanh và Truyền hình An Giang, Báo An Giang**

Tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết và nâng cao chất lượng tuyên truyền về BĐG trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục; có chính sách hỗ trợ, miễn, giảm tuyên truyền về BĐG trong tỉnh.

## **2.12. Các cơ quan, ban, ngành tỉnh**

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tiến hành xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hoạt động VSTBPN và BĐG năm 2019 theo từng mục tiêu được phân công và chịu trách nhiệm báo cáo với UBND tỉnh (thông qua cơ quan thường trực là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

## **2.13. Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố**

Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch hoạt động VSTBPN và BĐG năm 2019 phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; quan tâm bố trí kinh phí và đủ cán bộ, công chức làm công tác BĐG tại địa phương mình; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện VSTBPN và BĐG tại địa phương; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định hiện hành.

## **2.14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội**

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai kế hoạch VSTBPN và BĐG năm 2019; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về BĐG trong tổ chức mình; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, tham gia quản lý nhà nước về BĐG; tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật về BĐG.

**Đối với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh:** Phát huy vai trò nòng cốt trong công tác phụ nữ, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch; chỉ đạo, hướng dẫn các cấp Hội triển khai hiệu quả Kế hoạch tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới; Đề án: “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027”; “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2027”; phối hợp thực hiện các giải pháp để nâng cao tỷ lệ nữ tham gia lĩnh vực chính trị giai đoạn 2020-2025; nghiên cứu, bố trí hội viên Hội Phụ nữ làm cộng tác viên, tuyên truyền viên về BĐG ở cơ sở.

## **2.15. Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành; Trường Đại học An Giang; Trường Chính trị Tôn Đức Thắng; các doanh nghiệp.**

Tùy theo điều kiện của đơn vị mình tiến hành xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hoạt động VSTBPN và BĐG năm 2019. Trưởng ban Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ các ngành, các cấp nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo đúng nội dung hướng dẫn phục vụ công tác thông tin. Chỉ đạo đơn vị mình bổ sung thêm tiêu chí nữ vào trong các mẫu phân loại, thống kê, báo cáo phù hợp với từng nội dung của ngành, địa phương mình để phục vụ công tác lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

## **V. Khen thưởng**

Căn cứ vào kết quả thực hiện công tác BĐG, VSTBPN các đơn vị, địa phương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh xét khen thưởng cho các đơn vị, địa phương có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện công tác BĐG và VSTBPN năm 2019.

## VI. Kinh phí

Căn cứ theo các chương trình, kế hoạch hoạt động giai đoạn 2016-2020 của từng cơ quan, đơn vị, kinh phí hoạt động BGD và VSTBPN năm 2019 do từng cơ quan, ban, ngành, đoàn thể các cấp dự toán kinh phí vào hoạt động của đơn vị mình theo phân cấp quản lý hằng năm, cụ thể:

- Đối với cơ quan, đơn vị cấp tỉnh từ 20 triệu đến 30 triệu đồng/năm.

- Đối với UBND cấp huyện chi cho triển khai hoạt động BGD và VSTBPN từ 150 triệu đồng/năm trở lên (không bao gồm phần kinh phí chi thù lao kiêm nhiệm của Ban VSTBPN). Đề nghị UBND cấp huyện giao kinh phí cho cơ quan thường trực Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện công tác BGD và VSTBCPN theo đúng quy định pháp luật.

- Đối với UBND cấp xã 30 triệu đồng/năm trở lên.

Cơ quan tài chính các cấp bố trí nguồn kinh phí hoạt động BGD và VSTBPN cho các cơ quan, đơn vị trong dự toán ngân sách của địa phương.

Đề nghị lãnh đạo các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc phải kịp thời báo cáo thường trực Ban VSTBPN tỉnh (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết. / . ký

### Nơi nhận:

- Ủy ban Quốc gia VSTBPN Việt Nam (để báo cáo);
- TT. UBND tỉnh (để báo cáo);
- VP: TU, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, MTTQVN tỉnh;
- Các sở, cơ quan, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đài PT-TH AG, Báo AG;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Phòng: KGVX, TH;
- Website VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT.

(Kèm theo biểu mẫu báo cáo năm)



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Nguyễn Thanh Bình**

## ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ năm .....

### I. Tình hình triển khai thực hiện công tác Bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ:

1. Tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11 – 15/12 (Tháng hành động)

- Công tác xây dựng kế hoạch, huy động các nguồn lực tổ chức Tháng hành động.
- Công tác triển khai các hoạt động cụ thể của Tháng hành động (các hoạt động triển khai, số lượng người tham dự...).
- Đánh giá kết quả tổ chức Tháng hành động (mặt được, mặt hạn chế, đề xuất giải pháp...)

2. Công tác phối hợp liên ngành triển khai các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ

2.1. Kết quả triển khai công tác phối hợp liên ngành

- Trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng, luật pháp, chính sách của Nhà nước đối với công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Trong việc tổ chức thực hiện Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quyết định số 178/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 28/01/2016 về Kế hoạch triển khai Thông báo kết luận của Ban Bí thư (Thông báo kết luận số 196-TB/TW ngày 16/3/2015) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới; Kế hoạch số 496/KH-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện Đề án “Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến năm 2030”;

- Trong công tác phối hợp (giữa Ban VSTBPN với cơ quan quản lý nhà nước về bình đẳng giới, giữa Ban VSTBPN với các cơ quan/ đơn vị khác) triển khai các nội dung như: lồng ghép các mục tiêu bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, chương trình, đề án, dự án...; tổ chức triển khai Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020; Đề án thực hiện biên pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ công chức, viên chức giai đoạn 2016-2020 và các hoạt động phối hợp liên quan khác.

2.2. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình phối hợp triển khai hoạt động: nêu cụ thể những khó khăn vướng mắc và nguyên nhân

3. Kết quả thực hiện công tác cán bộ nữ.

3.1. Công tác tham mưu, đề xuất xây dựng và thực hiện các chính sách nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo.

3.2. Kết quả thực hiện công tác cán bộ nữ (cung cấp các số liệu về phụ nữ tham gia cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể (các cấp) của tỉnh, thành phố, trong đó so sánh sự tăng, giảm so với nhiệm kỳ trước, năm trước đó.

3.3. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, nguyên nhân và giải pháp đối với công tác cán bộ nữ của địa phương.

#### 4. Kết quả triển khai các nhiệm vụ thường xuyên của Ban

- Công tác tham mưu xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ đối với các đơn vị trực thuộc và cấp dưới.

- Công tác tuyên truyền, tập huấn về bình đẳng giới và tiến bộ của phụ nữ (hình thức, nội dung, số lượng, các cuộc tuyên truyền, tập huấn; tỷ lệ lãnh đạo, thành viên Ban VSTBPN, cán bộ, công chức, viên chức năm và nữ tham gia; đánh giá hiệu quả công tác truyền thông)

- Công tác kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ tại các đơn vị, địa phương trong tỉnh (hình thức tổ chức công tác kiểm tra; số lượng đơn vị được kiểm tra trong năm; những kết quả nổi bật; tồn tại, vướng mắc trong triển khai công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ tại các đơn vị trực thuộc, cấp dưới; những kiến nghị, đề xuất nào của đơn vị kiểm tra đã được các cơ quan chức năng chủ động giải quyết).

- Công tác củng cố, kiện toàn tổ chức và hoạt động của Ban VSTBPN (nêu rõ số lượng các đơn vị được kiện toàn, thành lập trong năm 2019; việc tổ chức các cuộc họp định kỳ; chế độ thông tin, báo cáo; việc cấp kinh phí cho hoạt động VSTBPN).

#### 5. Những vấn đề nổi cộm có tác động đến sự tiến bộ của phụ nữ

- Nêu những vấn đề nổi cộm có tác động tiêu cực đến sự tiến bộ của nữ tại địa phương.

- Nguyên nhân và các đề xuất, kiến nghị để khắc phục các vấn đề liên quan.

#### 6. Kinh phí thực hiện công tác bình đẳng giới:

- Ngân sách cấp cho PLDTBXH thực hiện công tác BDG và VSTBPN:.....

- Kinh phí từ các ngành phối hợp thực hiện công tác BDG, VSTBPN:.....

### **II. Tình hình thực hiện các mục tiêu của bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ: (đơn vị thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu, lĩnh vực nào thì thực hiện báo cáo nội dung do đơn vị mình thực hiện)**

#### *1. Bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị (Ban tổ chức Tỉnh Ủy và Sở Nội vụ)*

- Các hoạt động tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo, nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của mục tiêu được quy định tại kế hoạch hành động công tác bình đẳng giới 2019 của địa phương.

#### *2. Bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động (Sở LĐTBXH, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch- Đầu tư; Hội Liên hiệp phụ nữ, Liên đoàn Lao động, Tỉnh đoàn)*

- Các hoạt động làm giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm; tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo ở nông thôn, phụ nữ người dân tộc thiểu số đối với các nguồn lực kinh tế, thị trường lao động.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của mục tiêu được quy định tại kế hoạch hành động công tác bình đẳng giới 2019 của địa phương

#### *3. Bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục đào tạo (Sở Giáo dục)*

- Các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của mục tiêu được quy định tại kế hoạch hành động công tác bình đẳng giới 2019 của địa phương.

#### *4. Bình đẳng giới trong lĩnh vực Y tế (Sở Y tế)*

- Các hoạt động nhằm đảm bảo bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Mục tiêu được quy định tại kế hoạch hành động công tác bình đẳng giới 2019 của địa phương.

#### *5. Bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa, thông tin. (Sở Thông tin- Truyền thông)*

- Các hoạt động nhằm bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa, thông tin.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Mục tiêu được quy định tại tại kế hoạch hành động công tác bình đẳng giới 2019 của địa phương.

#### *6. Bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình (Sở Văn hóa –Thể thao và Du lịch)*

- Các hoạt động bảo đảm bình đẳng giới trong đời sống gia đình, từng bước xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Mục tiêu được quy định tại tại kế hoạch hành động công tác bình đẳng giới 2019 của địa phương.

#### *7. Hoạt động nâng cao năng lực (Sở LĐTBXH, Hội Liên hiệp phụ nữ.)*

- Các hoạt động nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Mục tiêu được quy định tại tại kế hoạch hành động công tác bình đẳng giới 2019 của địa phương.

### **III. Đánh giá chung**

1. Thuận lợi: nêu yếu tố quyết định việc thực hiện tốt công tác BDG, VSTBCPN.

2. Khó khăn, vướng mắc

### **IV. Đề xuất, kiến nghị.**

1. Với UBND tỉnh

2. Với các cơ quan chức năng liên quan

3. Với UBQG vì sự tiến bộ của phụ nữ.

V. Phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2020.

Nơi nhận:

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**